

N, ngày 19 tháng 3 năm 2021

Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà **Dur Thị Ngọc N**, sinh năm 1981

HKTT: Ấp Tân Long B, xã Tân Thới, huyện P, Tp. C.

\* Bị đơn: Ông **Hứa Trí T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 42/19, đường 30/4, P. An Phú, Q. N, Tp. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dur Thị Ngọc N và ông Hứa Trí T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dur Thị Ngọc N và ông Hứa Trí T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Hứa Dur T Đ, sinh 21/02/2018. Ông T và bà N thống nhất giao cháu Đ cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà N sẽ tự thỏa thuận giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Bà N tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 10.300.000đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 003522 ngày 04/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Bà N được nhận lại 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKS Q. N;
- **UBND A;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Cao Thị Thanh Trúc***

